TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94**/2024/HS-ST
Ngày 27-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Mai Tấn Đẩu**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Trần Minh Nhựt** và Bà **Nguyễn Hải Anh**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Chí Thăng**– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giangtham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Khanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, Tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 84/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2024, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 102/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh D, sinh ngày 28/5/2002 tại An Giang; Nơi cư trú: Khóm VP, thị trấn VB, huyện CT, tỉnh AG; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Hào Hảo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh P, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1982; Vợ con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 185/2024 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bà **Nguyễn Thị Kim S**, sinh năm 1987- Văn phòng Luật sư Phạm Văn cần thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang (có mặt)

Người tham gia tố tụng khác:

1/ Chị **Hồ Thị Bé T**, là người làm chứng (vắng mặt)

2/ Bà **Nguyễn Thị B**, là người làm chứng (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ, ngày 17/5/2024 D được một người bạn quen biết ngoài xã hội (không rõ nhân thân, địa chỉ) điện thoại cho D hỏi còn sử dụng ma túy không để bán ma túy cho D, D trả lời còn sử dụng và muốn mua 10.000.000 đồngma túy thì D được người này hẹn ra chợ Chắc Cà Đao ở thị trấn An Châu, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang để lấy ma túy. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, D đón xe ôm đi từ nhà đến điểm hẹn, tại đây D thấy 01 bịch nylon màu đen để ở dưới gốc cây, D biết trong bịch nylon có chứa ma túy nên D lấy bịch nylon và để lại dưới gốc cây 7.000.000 đồng tiền mua ma túy mà D trả trước, sau đó D để ma túy vào trong túi quần jean phía sau mà D đang mặc trên người rồi đón xe ôm đi về nhà.Sau khi về đến nhà, D lấy xe mô tô nhãn hiệu Winner, màu vàng đen, biển đăng ký số 67C1-919.44 điều khiển đi đến huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang để gặp người bạn mới quen qua mạng xã hội. Khi đi đến nhà nghỉ "Chín Triều" thuộc ấp An Phước, xã Bình An, huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra bắt quả tang D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tang vật thu giữtrong túi quần jean phía sau, bên phải D đang mặc có 01 túi nylon màu đen, kích thước 20cm x 14cm; 01 bịch nylon trong suốt, có rãnh gài, viền đỏ, kích thước 15,5 cm x 8,7 cm, bên trong bịch chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất; 01 (một) bịch nylon trong suốt, có rãnh gài, viền đỏ, kích thước 15 cm x 09 cm, bên trong bịch chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất theo lời khai của D là chất ma túy,cơ quan CSĐT đã thu giữ, niêm phong theo quy định. Ngoài ra, cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành còn thu giữ 01 xe môt tô nhãn hiệu Winner, màu vàng đen, biển đăng ký số 67C1-919.44, số máy: KC26E1259987, số khung: RLHKC2610KY001715 đã qua sử dụng.

Sau khi bắt quả tang D về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lực lượng chức năng đã đưa D về trụ sở Công an huyện Châu Thành để lấy lời khai. Tại đây, D đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản kết luận giám định số: 473/KL-KTHS ngày 24 tháng 5 năm 2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang kết luận giám định như sau:

Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 02 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu g`ửi giám định là 89,4536 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CĐ, ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số:95/CT-VKS-CT ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Dvề tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D với tội danh nêu và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh D** từ 13 năm đến 14 năm tù.

Về biện pháp tư pháp đề nghị Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã thu giữ trong vụ án do không còn giá trị sử dụng.

Bị cáokhông có ý kiến tranh luận về quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành.

Luật sư bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Kim S có ý kiến tranh luận như sau:

Về tội danh mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội nên Luật sư hoàn toàn thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát. Tuy nhiên, cũng mong HĐXX xem xét: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân bị cáo tốt không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu; bị cáo học vấn thấp; bị cáo mua ma tuý nhằm để sử dụng chứ không có mục đích gì khác. Do đó, Luật sư đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xem xét xử phạt bịcáo mức án thấp hơn mức án mà VKS đề nghị, nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sửa đổi bản thân và sớm hoà nhập cộng đồng.

Bị cáo thống nhất với lời bào chữa của Luật sư và không bổ sung gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, thể hiện: Vào khoảng 12 giờ, ngày 17/5/2024 tại nhà nghỉ "Chín Triều" thuộc ấp AP, xã BA, huyện CT, tỉnh KG lực lượng Công an tiến hành kiểm tra trên người Nguyễn Thanh D thì phát hiện trong túi quần jean phía sau, bên phải D đang mặccó 01 bịt ma tuý ni long màu đen nghi là ma tuý nên tiến hành lập biên bản. Qua kết luận tang vật thu giữ gửi đi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 89,4536 gam.

Từ những chứng cứ trên cho thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thanh D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện khác. Bị cáo nhận thức rõ việc sử dụng ma túy sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, tài chính của bản thân và gây ra nhiều hệ luỵ xấu cho xã hội như: Trộm cắp, cướp của, giết người ...., để có tiền mua ma túy nên pháp luật nghiêm cấm. Mặc dù nhận thức được tác hạicủa ma tuý nhưng do nghiện và để thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo vẫn cố ý tàng trữ 89,4536 gam ma túy loại Methamphetamine để dành sử dụng thì bị bắt quả tang. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và tàng trữ ma tuý với số lượng rất lớn. Do đó, HĐXX nghị án thảo luận cần có mức án nghiêm mới đủ tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

4.1 Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

4.2 Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt không có tiền án, tiền sự; Phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sựđể xem xét khi quyết định hình phạt nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sửa đổi bản thân, làm lại cuộc đời và sống có ích cho xã hội.

[5] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, khung hình phạt cũng như việc áp dụng các điều luật để xử lý vụ án là có căn cứ pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[6] Xét đề nghị của bà Nguyễn Thị Kim S - Văn phòng Luật sư Phạm Văn Cần thuộc đoàn Luật sư tỉnh Kiên Giang bào chữa cho bị cáo là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phường và số lượng ma tuý bị cáo tàng trữ lớn. Do đó, nếu xét xử bị cáo mức án dưới mức mà VKS đề nghị sẽ không đủ tính răn đe giáo dục đối với bị cáo nên HĐXX chỉ chấp nhận một phần đề nghị của Luật sư.

[7] Về đánh giá vật chứng, xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng đã được thu giữ trong vụ án đến nay không còn giá trị sử dụng nên cần xử tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

[8] Về những vấn đề khác: Đối với đối tượng bán ma tuý cho D, do không xác định được nhân thân lai lịch nên không thể xem xét trong vụ án này được. HĐXX đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ nếu có căn cứ phạm tội sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Xử buộc bị cáo phải có nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thanh D 13** (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 18/5/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Thanh D 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

3. Về biện pháp tư pháp áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tịch thu tiêu hủy các vật chứng đã được thu giữ trong vụ án theo Quyết định chuyển giao vật chứng số: 69/QĐ-VKS-CT ngày 27/8/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Xử buộc bị cáo Nguyễn Thanh D phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Kiên Giang;
-Sở tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công An huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ Tọa phiên Tòa

Mai Tấn Đẩu